

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ
lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc phạm vi chức năng quản
lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 3359/TTr-SLĐTBXH ngày 19/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 24 thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội, gồm: 20 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (trong đó 13 TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của UBND Thành phố); 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bãi bỏ 24 thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội, trong đó: 03 thủ tục hành chính liên thông với Trung

100



ương; 19 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính sau đây hết hiệu lực:

Thủ tục số 5, 6 lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội Phần II tại Phụ lục 1; Số 57 lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội Phần IV.A tại Phụ lục 2; Số 22, 24, 25, 26, 27, 35, 36 lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp Phần III.A tại Phụ lục 2; Số 17, 18 lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội Phần IV.C tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thủ tục số 7 phần III.A lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Từ số 01 đến số 09 lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp Phần I tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thủ tục số 01 Phần I.A lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội tại Phụ lục 1; Số 31 Phần V.A lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUBTP: CVP, PCVP: C.N.Trang, các phòng: KSTTHC, KGVX, THCB;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC (Quyên). ✓

43966 - 5

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn ✓



Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I- LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI					
1	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (sau đây gọi tắt là Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ); - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/06/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					hội trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội (sau đây gọi tắt là Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội).
2	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
II- LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP					
4	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận Một cửa Sở Lao động -	Hồ sơ gửi bằng một trong các	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn.	hồ sơ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 05 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 02 ngày làm việc.	Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ); - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ); - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ); - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
5	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bru chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ); - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp ((sau đây gọi tắt là Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ); - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
6	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh,	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 12 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bru chính công ích; - Đăng ký trực	<ul style="list-style-type: none"> - Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thành phố trực thuộc trung ương.	2. UBND Thành phố: 4 ngày làm việc.		tuyên.	ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
7	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 03 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
8	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 11 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 04 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
9	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 11 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 04 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Buu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
10	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 02 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 01 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Buu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.		Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Buru chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 8 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP). - 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Buru chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
13	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau:	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	ngành có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận.	đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 12 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 4 ngày làm việc.	phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
14	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 03 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh,	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.		Quận Đống Đa, Hà Nội.	ích; - Đăng ký trực tuyến.	ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
16	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 05 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 02 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
17	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 11 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 04 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
18	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 02 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 01 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Buu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
19	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.	16 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: 1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 12 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 04 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Buu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
20	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp;	- Luật giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ. - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận.	1. Sở Lao động-Thương binh và xã hội: 14 ngày làm việc. 2. UBND Thành phố: 06 ngày làm việc.	Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	- Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I- LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI					
1	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tổ chức đóng trụ sở hoặc nơi cá nhân cư trú.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tổ chức đóng trụ sở hoặc nơi cá nhân cư trú.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích;	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			nhân cư trú.	- Đăng ký trực tuyến.	Thương binh và Xã hội.
3	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tổ chức đóng trụ sở.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I- LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI					
1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã.	Hồ sơ gửi trực tiếp	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Phụ lục 2**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI***(Kèm theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)***A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI LIÊN THÔNG CẤP TRUNG ƯƠNG.**

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
I- LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI			
1	Số 01, phần I, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	Số 05, phần II, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3	Số 06, phần II, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
I- LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI			
1	Số 57, phần IV, mục A phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Nghỉ chịu tang của học viên tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục– Lao động xã hội (nay là cơ sở cai nghiện ma túy)	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
II- LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP			
2	Số 22 phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc thành phố và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3	Số 24 phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc thành phố và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
4	Số 25 phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc trực thuộc thành phố và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5	Số 26 phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc thành phố và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
6	Số 27 phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc thành phố và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
7	Số 35 phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
8	Số 36 phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
9	Số 1 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
10	Số 2 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
11	Số 3 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
12	Số 4 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. .
13	Số 5 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
14	Số 6 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
15	Số 7 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
16	Số 8 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
17	Số 9 phần I phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 6229/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Quyết định 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
III- LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC			
18	Số 31, phần V, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021	Đăng ký hợp đồng cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; - Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
19	Số 7, phần III, mục A, phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 19/8/2019	Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 1511/QĐ-LĐTBXH ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
I- LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI			
1	Số 17, phần IV, mục C, phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	Số 18, phần IV, mục C, phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

